

Số: 4034/QĐ-ĐHHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đổi với sinh viên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Nghị quyết số 1456/NQ-HĐT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các đơn vị của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 2656/QĐ-ĐHHN ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 2507/QĐ-ĐHHN ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 793/QĐ-ĐHHN ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 1566/QĐ-ĐHHN ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy định Công tác sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 2532/QĐ-ĐHHN ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội;

Căn cứ Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 2985/QĐ-ĐHHN ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đổi với sinh viên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Hà Nội”.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực từ học kỳ 2 năm học 2023-2024 và thay thế Hướng dẫn số 278/HD-ĐHHN ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội về việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên.

Điều 3. Phòng Công tác sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản lý đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV&QHĐN.



Nguyễn Văn Trào

QUY ĐỊNH

**Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên trình độ đại học,
hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Hà Nội**

*(Kèm theo Quyết định số 4034/QĐ-ĐHHN ngày 29 tháng 11 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, điều kiện xét và mức học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT), nguồn và quy trình xét, cấp HBKKHT đối với sinh viên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Hà Nội (sau đây gọi là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy văn bằng thứ nhất (bao gồm sinh viên chương trình tiêu chuẩn, chương trình chất lượng cao, diện cử tuyển) đã hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc xét cấp HBKKHT

1. Đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ, đúng quy định và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng thành tích học tập, rèn luyện của sinh viên.

2. Căn cứ Quỹ HBKKHT đã được xác định, Trường xét, cấp học bổng cho từng ngành học và khóa học dựa trên điểm trung bình chung học tập (TBCHT) và điểm rèn luyện theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp đến hết Quỹ học bổng. Học bổng loại xuất sắc tương đương 10% tổng Quỹ học bổng; học bổng loại giỏi tương đương 20% tổng Quỹ học bổng; học bổng loại khá tương đương 70% tổng Quỹ học bổng.

3. Trường hợp sinh viên có cùng mức học bổng được áp dụng xét chọn theo thứ tự: (i) điểm TBCHT, (ii) điểm rèn luyện, (iii) tổng số tín chỉ tham gia xét HBKKHT trong học kỳ đó.

4. HBKKHT được xét cấp theo từng học kỳ trong năm học (không xét đối với học kỳ phụ).

5. Sinh viên các ngành ngôn ngữ, ngôn ngữ chất lượng cao và Truyền thông doanh nghiệp được xét cấp HBKKHT tối đa 08 học kỳ. Sinh viên các ngành khác được xét cấp HBKKHT tối đa 09 học kỳ cho cả khóa học.

6. Không xét HBKKHT đối với sinh viên theo học các chương trình học tập ở nước ngoài trong kỳ xét cấp HBKKHT; Sinh viên chịu hình thức kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét cấp HBKKHT.

Chương II

ĐIỀU KIỆN XÉT HBKKHT VÀ MỨC HBKKHT

Điều 3. Điều kiện xét HBKKHT

1. Điểm TBCHT và điểm rèn luyện đạt loại khá trở lên (điểm TBCHT và điểm rèn luyện được xác định theo quy định hiện hành của Trường).

a) Học bổng loại khá: có điểm TBCHT và điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên.

b) Học bổng loại giỏi: có điểm TBCHT đạt loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên. Trường hợp điểm rèn luyện đạt loại khá thì chỉ được hưởng mức học bổng loại khá.

c) Học bổng loại xuất sắc: có điểm TBCHT và điểm rèn luyện đều đạt loại xuất sắc. Trường hợp điểm rèn luyện chỉ đạt loại khá hoặc tốt thì chỉ được hưởng mức học bổng loại giỏi.

2. Điểm các học phần đạt từ 1,5 trở lên theo thang điểm 4 (chỉ tính theo điểm học phần ở lần học thứ nhất).

3. Tổng số tín chỉ các học phần tham gia xét HBKKHT tối thiểu là 15 tín chỉ/học kỳ, trừ các trường hợp sau:

a) Tối thiểu 12 tín chỉ/học kỳ đối với năm thứ nhất;

b) Tối thiểu 09 tín chỉ/học kỳ đối với học kỳ cuối năm thứ tư.

4. Trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 4. Mức HBKKHT

1. Mức HBKKHT

Mức HBKKHT được xác định là mức học bổng trung bình tính theo từng học kỳ căn cứ mức học phí hiện hành của ngành học theo quy định của Trường và được xác định theo công thức sau:

- Mức học bổng trung bình/học kỳ/năm học	=	Tổng thu học phí toàn khóa học/tổng số học kỳ
--	---	---

- Tổng thu học phí toàn khóa học	=	Tổng số tín chỉ x Đơn giá tín chỉ hiện hành năm học xét cấp HBKKHT
----------------------------------	---	--

a) Mức học bổng loại khá: tương đương mức học bổng trung bình/học kỳ/năm học

b) Mức học bổng loại giỏi: tương đương 110% mức học bổng loại khá.

c) Mức học bổng loại xuất sắc: tương đương 120% mức học bổng loại khá.

2. Cách tính điểm xét, cấp HBKKHT

Điểm TBCHT xét cấp HBKKHT trong kỳ được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTBCHT_XHB} = \frac{\sum_{i=1}^n \text{Đ}_i \times a_i}{A}$$

Trong đó:

ĐTBCHT_XHB: điểm TBCHT xét cấp HBKKHT (theo thang điểm 4)

Đ_i: là điểm học phần thứ *i* tham gia xét cấp HBKKHT

a_i: là số tín chỉ của học phần *i* tham gia xét cấp HBKKHT

n: là số học phần dùng xét cấp HBKKHT trong học kỳ (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm, học phần Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh)

A: tổng số tín chỉ của tất cả các học phần tham gia xét cấp HBKKHT.

Chương III

NGUỒN QUỸ HỌC BỔNG VÀ QUY TRÌNH XÉT, CẤP HBKKHT

Điều 5. Nguồn Quỹ học bổng

1. Nguồn Quỹ học bổng

Quỹ HBKKHT được xác định bằng 8% (tám phần trăm) tổng thu học phí hình thức đào tạo chính quy của học kỳ lấy kết quả học tập và điểm rèn luyện để xét cấp học bổng.

2. Phân bổ Quỹ HBKKHT

Quỹ HBKKHT được xác định cho từng học kỳ cụ thể:

- Quỹ HBKKHT của 01 ngành học/khóa	= 8%	x	Tổng thu học phí trong học kỳ xét cấp HBKKHT/ngành học/khóa
- Quỹ HBKKHT của từng khoa	=		Tổng Quỹ HBKKHT từng ngành của khoa
- Quỹ HBKKHT của từng khóa	=		Tổng Quỹ HBKKHT từng khoa của khóa
- Quỹ HBKKHT toàn trường	=		Tổng Quỹ HBKKHT của các khóa

Điều 6. Quy trình xét, cấp học bổng

1. Cuối mỗi học kỳ, Phòng Công tác sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp (CTSV&QHDN) phối hợp với Phòng Tài chính-Kế toán lập dự toán phân bổ Quỹ HBKKHT cho từng ngành học, từng khoá trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Phòng Quản lý đào tạo xác nhận về việc hoàn thành điểm TBCHT của sinh viên.
3. Các đơn vị đào tạo thông kê danh sách sinh viên học các chương trình học tập ở nước ngoài (theo phụ lục) gửi về phòng CTSV&QHDN.
4. Phòng CTSV&QHDN thực hiện:
 - a) Xét HBKKHT theo quy định;
 - b) Thông báo danh sách sinh viên dự kiến nhận HBKKHT trên trang thông tin của Trường và tới các đơn vị đào tạo; tiếp nhận thắc mắc của sinh viên (nếu có) trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo;
 - c) Tổng hợp danh sách sinh viên nhận HBKKHT, trình Hiệu trưởng phê duyệt Quyết định về việc cấp HBKKHT;
 - d) Công bố danh sách sinh viên nhận HBKKHT trên trang thông tin của Trường và tới các đơn vị đào tạo.
5. Phòng Tài chính-Kế toán cấp HBKKHT cho sinh viên theo Quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ học kỳ 2 năm học 2023-2024 và thay thế Hướng dẫn số 278/HD-ĐHHN ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội về việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Phòng CTSV&QHDN, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản lý đào tạo và các đơn vị đào tạo, các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng CTSV&QHDN để tổng hợp và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Trào



Phụ lục
**MẪU DANH SÁCH SINH VIÊN
HỌC CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP Ở NƯỚC NGOÀI**

(Kèm theo Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4034/QĐ-ĐHHN ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN
HỌC CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP Ở NƯỚC NGOÀI**

Học kỳ:năm học: 20.....- 20.....

STT	Họ tên sinh viên	Mã sinh viên	Ngành	Khóa	Tên chương trình học tập ở nước ngoài (trao đổi/học bổng/thực tập/chương trình khác...)
1					
2					
3					
...					

Danh sách có..... người

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO
(Ký và ghi rõ họ tên)